

Số: 101/CTHTHH KV VI-TCKT

V/v: báo cáo tình hình quản lý công nợ
năm 2022

Vinh, ngày 15 tháng 3 năm 2023

Kính gửi : Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc.

Căn cứ Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013 của Chính phủ về quản lý nợ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 583/QĐ/CTHTHHKV VI ngày 05/11/2021 của Chủ tịch Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về việc ban hành Quy chế quản lý nợ tại Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực VI,

Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực VI báo cáo Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc tình hình quản lý công nợ năm 2022 như sau:

I. Tình hình triển khai công tác quản lý nợ tại Công ty

Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý nợ, mở sổ theo dõi nợ theo từng đối tượng nợ, phân loại các khoản nợ, định kỳ đối chiếu công nợ với khách hàng, đôn đốc thu hồi nợ kịp thời và liên tục.

Đối với các khoản nợ quá hạn: Công ty không có các khoản nợ quá hạn.

Đối với nợ phải trả: Công ty luôn cân đối dòng tiền, đảm bảo nguồn chi trả, thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng quy định, không để mất khả năng thanh toán.

II. Tình hình công nợ phải thu đến 31/12/2022 (MS130-BCĐKT)

1. Phải thu ngắn hạn:

Tổng số phải thu ngắn hạn của Công ty là: **2.875.458.566 đồng**

a. Phải thu khách hàng (MS131-BCĐKT):

- Phải thu khách hàng đến ngày 31/12/2022 là: **2.579.979.537 đồng**

Đó là số tiền nợ phải thu từ hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải từ các đại lý hàng hải và các chủ tàu, đến ngày 31/12/2022.

b. Phải thu khác (MS136-BCĐKT):

- Phải thu khác đến ngày 31/12/2022 : **295.479.029 đồng**

Đó là số tiền phải thu tạm ứng của CBCNV trong công ty số tiền: 7.835.715 đồng; phải thu khác: 287.643.314 đồng .

2. Phải thu khó đòi:

Phải thu khó đòi đến ngày 31/12/2022 là: **0 đồng**

III. Tình hình công nợ phải trả đến 31/12/2022 (MS300-BCĐKT)



Tổng số nợ phải trả ngắn hạn của Công ty là: **19.516.875.707 đồng**

1. Nợ ngắn hạn (MS310-BCĐKT):

Tổng số nợ ngắn hạn đến ngày 31/12/2022 là: **19.516.875.707 đồng**

a. Phải trả cho người bán (MS311-BCĐKT):

- Phải trả cho người bán: **203.643.900 đồng**

Bao gồm:

Công ty TNHH Long Phượng Phát: **33.045.000 đồng**

Công ty cổ phần xi măng Sông Lam: **28.600.000 đồng**

Nguyễn Thị Hương (thuê PT thủy tại cảng Cửa Lò): **83.346.900 đồng**

Phải trả nhà cung cấp khác: **58.652.000 đồng**

b. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (MS313-BCĐKT):

- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước **1.903.601.126 đồng**

Bao gồm:

Thuế thu nhập doanh nghiệp: **1.122.101.126 đồng**

Thuế thu nhập cá nhân: **781.500.000 đồng**

c. Phải trả người lao động (MS314-BCĐKT):

- Phải trả người lao động: **8.197.797.612 đồng**

Phải trả người lao động đến ngày 31/12/2022 là số tiền lương của cán bộ nhân viên và người quản lý công ty.

d. Các khoản phải trả, phải nộp khác (MS319-BCĐKT):

- Các khoản phải trả, phải nộp khác **7.020.806.561 đồng**

Phải trả chênh lệch tiền thu từ DVHTHH trả cho chính phủ Lào số tiền: 1.423.684.446 đồng; Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập nộp Tổng công ty: 5.597.122.115 đồng.

đ. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (MS322-BCĐKT):

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: **2.191.026.508 đồng**

Bao gồm:

Quỹ khen thưởng: **1.006.033.134 đồng**

Quỹ phúc lợi: **949.017.082 đồng**

Quỹ khen thưởng BDH:

235.976.292 đồng

2. Nợ dài hạn (MS330-BCĐKT):

Công ty không có các khoản nợ dài hạn thanh toán. Toàn bộ nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản thuế, phí phải nộp ngân sách nhà nước, các khoản phải trả người lao động, phải trả người bán đều trong hạn thanh toán.

Công ty luôn cân đối dòng tiền, đảm bảo nguồn chi trả, thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng quy định, không để mất khả năng thanh toán.

Như vậy, khả năng thanh toán và khả năng trả nợ của Công ty như sau:

$$\text{- Hệ số khả năng thanh toán nợ} = \frac{\text{Tài sản ngắn hạn}}{\text{Nợ ngắn hạn}} = \frac{25.946.675.376}{19.516.875.707} = 1,33$$

Công ty có khả năng thanh toán nợ tốt, thể hiện qua hệ số khả năng thanh toán hiện hành > hơn 1.

$$\text{- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu} = \frac{19.516.875.707}{26.235.013.762} = 0,74$$

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty < 3, thể hiện đảm bảo khả năng trả nợ tốt.

Trên đây là tình hình công nợ đến ngày 31/12/2022 của đơn vị, Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI kính báo cáo Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Chủ tịch công ty;
- Kiểm soát viên;
- Lưu: VT; TCKT.



GIÁM ĐỐC *ML*

ML
Nguyễn Đức Bảy



